



Số: 429/NQ-DHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây ngày 07/4/2023;
Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây ngày 07/4/2023;
Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch năm 2023 (có báo cáo kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát (có báo cáo kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (có báo cáo kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 (có phương án kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 (có phương án kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính bán niên (có tờ trình kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (có tờ trình kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược (có tờ trình kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 15.976.772 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.976.772 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 94,64 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua việc bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh (có tờ trình kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 23.456.927 phiếu biểu quyết, đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 07/4/2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website Công ty;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội, TTLK;
- Các TV HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu TCHC, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



DS. Lê Văn Lớ



Số: 728.. / BB-DHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN KỶ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.

Trụ sở chính: Số 10A phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp: Số 0500391400 cấp lần đầu ngày 10 tháng 01 năm 2001 (đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 27 tháng 4 năm 2021) do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hôm nay, ngày 07 tháng 4 năm 2023, vào lúc 8 giờ 30 tại Hội trường Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN 1: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Thành phần tham dự Đại hội

Cổ đông và đại diện cổ đông

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là **931** cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số **26.407.315** cổ phần, tương đương với **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đã nghe ông Ngô Văn Chinh, Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là **931** cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số **26.407.315** cổ phần, tương đương với **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là 42 đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với 22.539.085 cổ



phần, tương đương với 85,35 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.

Đến 9 giờ 45 phút, có thêm 5 cổ đông sở hữu 917.842 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nâng tổng số cổ đông tham dự là 47 cổ đông, đại diện và sở hữu 23.456.927 cổ phần, tương đương với 88,83 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

2. Khai mạc Đại hội

Đại hội đã tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu thành phần tham dự.
- Giới thiệu ông Lê Văn Lớ, Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và đề xuất Ban Kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn.

2.1. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tọa

Đoàn Chủ tọa gồm 03 người:

- Ông Lê Văn Lớ: Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- Ông Lê Xuân Thắng: Thành viên HĐQT, TGD - Thành viên Đoàn Chủ tọa
- Ông Hoàng Văn Tuế: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng - Thành viên Đoàn Chủ tọa

2.2. Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký gồm 02 người:

- Ông Nguyễn Minh Đức: Trưởng ban
- Ông Hoàng Thành: Ủy viên

2.3. Ban kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu gồm 03 người:

- Ông Ngô Văn Chinh: Trưởng ban
- Ông Đặng Đình Dự: Ủy viên
- Ông Nguyễn Hà Đệ: Ủy viên

3. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe ông Hoàng Văn Tuế, thay mặt Hội đồng quản trị đọc Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Quy chế làm việc của Đại hội; Nguyên tắc thể lệ biểu quyết tại đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung chương trình Đại hội và các văn bản quy chế nêu trên.

PHẦN 2: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Ông Lê Xuân Thắng, Thành viên Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị đọc Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch 2023.

2. Ông Ngô Văn Chinh, Trưởng ban Kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động kiểm soát, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát.

3. Ông Hoàng Văn Tuế, Thành viên Hội đồng quản trị đọc các nội dung:

a) Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán (có báo cáo tài chính năm 2022 kèm theo).

b) Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022.

c) Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023.

d) Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.

4. Ông Lê Xuân Thắng, Thành viên Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị đọc các nội dung:

a) Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

b) Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược.

c) Tờ trình về việc bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh.

PHẦN 3: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Ý kiến của cổ đông:

Các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đều nhất trí với các báo cáo, phương án và tờ trình được trình bày tại đại hội

PHẦN 4: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

1. Ông Ngô Văn Chinh, Trưởng ban kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

2. Ông Lê Văn Ló, Chủ tọa Đại hội, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện tuyên bố các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:

Vấn đề 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch năm 2023 (có báo cáo kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 2. Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát (có báo cáo kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (có báo cáo kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 (có phương án kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 5. Thông qua Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 (có phương án kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính bán niên (có tờ trình kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (có tờ trình kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 8. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược (có tờ trình kèm theo)

- Số Giấy biểu quyết thu về là 46 giấy sau khi đã tách phiếu biểu quyết của cổ đông ASKA PHARMACEUTICAL Co., Ltd, đại diện cho 6.575.421 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 16.881.506 phiếu (46 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 15.976.772 phiếu (44 Giấy biểu quyết), đại diện 15.976.772 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 94,64 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.



- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 904.734 phiếu (2 Giấy biểu quyết), đại diện 904.734 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 5,36 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 9. Thông qua việc bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh (có tờ trình kèm theo)

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN 5: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Minh Đức, Trưởng ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Chủ tọa Đại hội ông Lê Văn Lớ, tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập lúc 11 giờ 05 ngày 07/4/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.

**BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Minh Đức



DS. Lê Văn Lớ



Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây họp ngày 07 tháng 4 năm 2023 bầu vào Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu biểu quyết gồm:

1. Ông Ngô Văn Chinh - Trưởng ban
2. Ông Đặng Đình Dự - Ủy viên
3. Ông Nguyễn Hà Đệ - Ủy viên

Ban kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và nhất trí lập biên bản như sau:

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết được triệu tập: 931 cổ đông
- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tham gia họp Đại hội đồng cổ đông là 47 cổ đông/ đại diện cổ đông.
- Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia họp Đại hội đồng cổ đông là 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết), đại diện cho 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, đạt tỷ lệ 88,83 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

I. Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung:

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch năm 2023.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Vấn đề 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022.

Vấn đề 5: Thông qua Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

Vấn đề 6: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.

Vấn đề 7: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Vấn đề 8: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược.

Vấn đề 9: Thông qua việc bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh.

II. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết được triệu tập: 931 cổ đông.
- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội: 47 cổ đông/ đại diện cổ đông.



- Tổng số phiếu phát ra cho các cổ đông tham dự Đại hội: 23.456.927 (47 Giấy biểu quyết).

- Tổng số giấy biểu quyết thu về: 47

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch năm 2023

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 5: Thông qua Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 6: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính bán niên

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 7: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 8: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược

Căn cứ Điều 43 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, cổ đông/đại diện cổ đông ASKA PHARMACEUTICAL CO.LTD (đối tượng chào bán dự kiến) không được tham gia biểu quyết. Ban Kiểm phiếu thống nhất sẽ tách toàn bộ số phiếu của ASKA PHARMACEUTICAL CO.LTD là: 01 phiếu, đại diện 6.575.421 cổ phần có quyền biểu quyết và tham dự Đại hội.

- Số Giấy biểu quyết thu về là 46 giấy sau khi đã tách phiếu biểu quyết của cổ đông ASKA PHARMACEUTICAL Co., Ltd, đại diện cho 6.575.421 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 16.881.506 phiếu (46 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 15.976.772 phiếu (44 Giấy biểu quyết), đại diện 15.976.772 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 94,64 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 904.734 phiếu (2 Giấy biểu quyết), đại diện 904.734 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 5,36 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.



Vấn đề 9: Thông qua việc bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh

- Số phiếu hợp lệ: 23.456.927 phiếu (47 Giấy biểu quyết).
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tán thành: 23.456.927 phiếu, đại diện 23.456.927 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 0 % cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu:

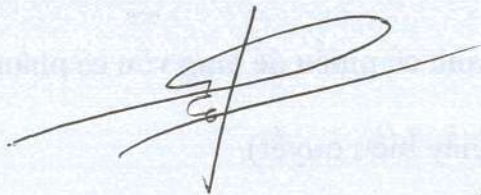
- Các vấn đề được thông qua tại Đại hội gồm: Vấn đề 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.
- Các vấn đề không được thông qua tại Đại hội: Không

Biên bản này được lập vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 07/4/2023 và đã được thông qua tại Đại hội.

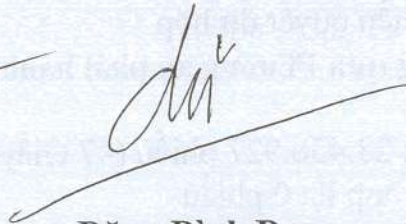
Ủy viên Ban kiểm phiếu

Ủy viên Ban kiểm phiếu

Trưởng Ban kiểm phiếu



Nguyễn Hà Đệ



Đặng Đình Dự



Ngô Văn Chính

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023**

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Trong năm 2022, dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát tại Việt Nam, cùng với việc nhà nước dần hoàn thành bao phủ vacxin, áp dụng chiến lược sống chung, thích ứng an toàn với dịch. Kèm theo đó bổ sung nhiều gói kích thích kinh tế, nền kinh tế trong nước được khôi phục trở lại và đạt mức cao nhất trong giai đoạn 2011-2022: Ước tính GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm 2021. Theo đó Ngành Dược Việt Nam cũng có nhiều tăng trưởng vượt bậc, hầu hết các Công ty đều đạt mức doanh thu, lợi nhuận cao.

Sau dịch bệnh, nhu cầu khám chữa bệnh cũng như thuốc điều trị của người dân cũng tăng lên, theo khảo sát của Vietnam Report triển khai trong tháng 10 - 11/2022 gần 90% số doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh Dược cho biết doanh thu tăng, gần 80% số doanh nghiệp ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận trong 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm 2021.

Ngành Dược phẩm là một lĩnh vực kinh doanh có điều kiện, ngoài việc bị ảnh hưởng chung của nền kinh tế, xã hội thì còn bị chi phối bởi các chính sách và cơ chế quản lý của cơ quan quản lý chuyên trách là Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế. Năm qua, Bộ Y tế, Cục Quản lý Dược cũng đã ra một số Thông tư và các văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh thuốc có thể kể ra như:

1. Ngày 29/4/2022, Chính phủ đã ban hành nghị định số 29/2022/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30/12/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc cho phép thực hiện một số cơ chế chính sách lĩnh vực Y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid 19. Theo đó, từ giữa năm 2022 Cục Quản lý Dược đã thực hiện việc gia hạn cho các thuốc đáp ứng yêu cầu theo đó, giúp các doanh nghiệp Dược tháo gỡ nhiều khó khăn, đảm bảo công việc sản xuất thuốc được liên tục và giúp chuỗi cung ứng thuốc của nhân dân không bị đứt gãy.

2. Ngày 12/7/2022, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư 04/2022/TT-BYT sửa đổi Thông tư 27/2021/TT-BYT về quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử, trong đó có quy định lộ trình thực hiện kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử cho từng tuyến Bệnh viện và khu vực.

3. Ngày 05/9/2022, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 07/2022/TT-BYT về việc quy định thuốc phải thử tương đương sinh học và các yêu cầu đối với hồ sơ báo cáo số liệu nghiên cứu tương đương sinh học trong đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam.

4. Ngày 05/9/2022, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 08/2022/TT-BYT quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc thay thế Thông tư số 32/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018.

5. Ngày 21/11/2022, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 12/2022/TT-BYT sửa đổi Thông tư 35/2018/TT-BYT quy định về Thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, nên xu hướng khám chữa bệnh và dùng thuốc của người dân cũng có nhiều thay đổi: Người dân hạn chế đến khám chữa bệnh tại bệnh viện mà chuyển sang mua thuốc điều trị triệu chứng, các sản phẩm vitamin hay thực phẩm bảo vệ sức khỏe, tăng cường miễn dịch được sử dụng nhiều, mô hình nhà thuốc theo chuỗi, hiện đại cũng phát triển và chiếm nhiều thị phần so với nhà thuốc truyền thống.

Tính đến hết năm 2022, theo thông tin từ Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế, cả nước có hơn 200 cơ sở sản xuất trong nước được cấp giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc (WHO - GMP), phần lớn vẫn sản xuất thuốc phiên bản (thuốc Generic). Điều này dẫn đến tình trạng cạnh tranh gay gắt về giá giữa các nhà máy sản xuất. Xu thế hiện nay của các Công ty Dược trong nước để tăng tính cạnh tranh là hướng tới xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn PIC/s-GMP; EU-GMP. Hiện nay trong nước có trên 10 cơ sở sản xuất có dây chuyền đạt tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương.

Ngoài ra, trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động, xung đột Nga-Ukraine kéo theo khủng hoảng năng lượng và nhiều nền kinh tế lớn đang rơi vào suy thoái, kinh tế trong nước cũng gặp nhiều khó khăn, tỷ giá tăng và lãi suất ngân hàng tăng cao; nhiều nguồn cung cấp, chuỗi cung ứng từ Châu Âu, Mỹ bị đứt gãy dẫn tới một số nguyên liệu, tá dược bị thiếu hụt, chậm tiến độ gây ảnh hưởng nhiều đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khắc phục những khó khăn, thách thức của năm 2022, tập thể lãnh đạo và cán bộ Công nhân viên trong toàn Công ty đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu đã đạt được một số kết quả như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % thực hiện năm 2022 so với kế hoạch năm
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.500	1.766	117,70%
2.	Giá trị tổng sản lượng sản xuất	Tỷ đồng	460	639	138,91%
3.	Doanh thu kinh doanh hàng thành phẩm nhập khẩu	Tỷ đồng	850	929	109,29%
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	62	115,74	185,48%
5.	Cổ tức bằng tiền mặt	%/ năm	10	10	100,00%
6.	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	8,65	14,15	
7.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng		92,561	126% cùng kỳ

Nhìn chung trong năm 2022, khi dịch bệnh đã cơ bản được kiểm soát, các số đăng ký hết hạn tiếp tục được gia hạn đến 31/12/2022, nên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều khởi sắc. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban TGD cùng sự cố gắng phấn đấu của tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty, nên kết quả sản xuất kinh doanh đạt vượt mức kỳ vọng các chỉ tiêu đã đề ra. Lợi nhuận đạt cao nhất kể từ ngày thành lập Công ty, cũng là doanh nghiệp Dược có tỉ lệ lợi nhuận tăng trưởng hàng đầu trong năm 2022.

Các hoạt động chính của Công ty trong năm 2022:

Về công tác tổ chức, nhân sự:

Công ty tiếp tục tổ chức xây dựng bộ máy hoạt động phù hợp với tình hình phát triển chung của doanh nghiệp. Quy hoạch, phát triển đội ngũ cán bộ, công nhân viên theo từng giai đoạn trung hạn, dài hạn. Sắp xếp, bố trí, tiếp nhận, điều động cán bộ, công nhân viên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy mô phát triển của từng bộ phận. Xây dựng qui định mức lương khoán công việc cho khu vực sản xuất và tất cả các phòng ban của Công ty. Thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách cho cán bộ, công nhân viên như: Tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nâng lương, nghỉ hưu, độc hại, nghỉ ốm, thai sản... theo quy định.

Về công tác đào tạo:

Xác định đội ngũ nhân lực trong doanh nghiệp luôn đóng vai trò nòng cốt và là yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Trong năm 2022, Công ty luôn quan tâm, chú trọng đến công tác đào tạo nội bộ để nâng cao hiệu suất làm việc, chất lượng sản phẩm của công nhân viên, đã tổ chức đào tạo các nội dung như: Đào tạo nhân viên mới tuyển dụng, học an toàn vệ sinh lao động; đào tạo chuyên sâu chuyên môn về thực hành tốt sản xuất thuốc, bảo quản thuốc, phân phối thuốc, đảm bảo chất lượng thuốc, kiểm nghiệm thuốc, nhà thuốc.

Về công tác đầu tư:

*** Tại nhà máy sản xuất La Khê - Hà Đông.**

Năm 2022, nhằm nâng cao năng lực sản xuất, Công ty tiếp tục đầu tư thêm nhiều thiết bị cho phân xưởng và các phòng ban chức năng với tổng trị giá hơn 10 tỷ đồng, bao gồm:

+ Thiết bị sản xuất trực tiếp: Máy cán bột khô YC-RC-100, máy cấp viên ma trận tự động, máy đóng túi bột, máy in phun Hitachi, máy kiểm tra độ toàn vẹn của màng lọc...

+ Thiết bị phục vụ kiểm tra chất lượng thuốc: Máy đo điểm chảy, Máy đo độ nhớt, Máy thử độ rắn...

+ Thay thế, bổ sung thêm hai xe tải phục vụ công tác vận chuyển thuốc.

*** Dự án Nhà máy Sản xuất Dược phẩm CNC Hataphar**

Trong năm 2022, Công ty đã hoàn thiện công tác xây dựng, lắp đặt thiết bị và đưa vào hoạt động dây chuyền Pilot và khu vực kiểm nghiệm phục vụ công tác nghiên cứu đăng ký sản phẩm.

Đối với nhà xưởng sản xuất, công tác xây lắp về cơ bản đã hoàn thiện. Các hạng mục phụ trợ phục vụ nhà xưởng, bao gồm trạm biến áp, nồi hơi, khí nén, chiller..., cũng đã được triển khai đồng bộ, đảm bảo kết nối vận hành nhà xưởng trong quý I/2023. Sau khi hoàn thiện công tác lắp đặt thiết bị sản xuất trong Quý I/2023, các công tác nghiệm thu, thẩm định sẽ được gấp rút triển khai để đảm bảo tiến độ thẩm định WHO-GMP của Cục Quản lý Dược trong năm 2024 và thẩm định PIC/s-GMP của PMDA đầu năm 2025.

Các hạng mục còn lại như Nhà kho trung tâm, hạ tầng kỹ thuật về cơ bản đáp ứng tiến độ yêu cầu của dự án.

Tổng mức đầu tư giai đoạn 1 của dự án được phê duyệt điều chỉnh là 790 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục chính là 01 Nhà xưởng sản xuất, Nhà điều hành, Kho trung tâm, các hạng mục phụ trợ và hạ tầng. Dự kiến trong năm 2025 dự án có thể đi vào vận hành thương mại theo tiêu chuẩn PIC/s-GMP / J-GMP, góp phần tăng hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Công ty.

Công ty có bảng phụ lục tình hình giải ngân vốn đến ngày 16/02/2023.

Công tác nghiên cứu, đăng ký sản phẩm:

Công tác nghiên cứu và đăng ký sản phẩm vẫn luôn là lĩnh vực được Công ty ưu tiên hàng đầu, với mục tiêu không ngừng cải tiến, nâng cao năng lực, cung cấp cho thị trường những sản phẩm chất lượng cao nhất. Vì vậy, năm 2022, Công ty tiếp tục chú trọng đến công tác Nghiên cứu, đăng ký. Hoạt động nghiên cứu được tiến hành thường xuyên liên tục.

Kết quả đạt được, năm 2022, nghiên cứu phối hợp với đăng ký đã nộp được 98 hồ sơ đăng ký mới, đăng ký gia hạn.

Trong năm 2022, Công ty đã được cấp mới, gia hạn 14 số đăng ký thuốc, 04 số đăng ký xuất khẩu; 08 số đăng ký TPBVSK và duy trì 122 số đăng ký thuốc;

Về kinh doanh:

Năm 2022, tiếp nối khó khăn của dịch bệnh Covid, đặc biệt quý 1 - 2 bùng phát tại miền Bắc và nhiều tỉnh thành trên cả nước, chuỗi cung ứng bị đứt gãy, giá nguyên liệu, tá dược, cước vận chuyển tăng cao dẫn tới chi phí sản xuất, bán hàng tăng, tiếp đó là sự thay đổi thói quen, nhu cầu sử dụng thuốc cùng với đó là các quy định phòng chống đại dịch siết chặt của Chính phủ, người dân hạn chế đến các cơ sở điều trị bệnh đã làm cho thị trường Dược phẩm bị ảnh hưởng nặng nề. Chính vì vậy, việc bán hàng gặp rất nhiều khó khăn, doanh số bán hàng sụt giảm ở tất cả các kênh phân phối của Công ty trong nửa đầu năm 2022.

* Hoạt động phân phối của Công ty liên kết (Công ty cổ phần CNC Hataphar Healthcare Việt Nam):

Hoạt động phân phối kênh OTC đã phủ rộng 63/63 tỉnh thành, thông qua các nhà phân phối lớn có uy tín và các TDV có kinh nghiệm. Kênh phân phối được phân chia rõ ràng, đảm bảo tính chuyên trách thuận tiện, phát triển rộng khách hàng và giao hàng nhanh chóng, bao gồm các phân vùng chính như sau: Khu vực Miền Bắc, khu vực miền Trung - Tây Nguyên và Khu vực miền Nam.

Số lượng Nhà thuốc, quầy thuốc trên toàn quốc được bao phủ phát triển cả về độ rộng và độ sâu, đặc biệt tăng mạnh tại khu vực mới khai thác tại Miền Nam, tăng từ 5.000 Nhà thuốc/Quầy thuốc có phát sinh mua hàng năm 2021 lên 6.000 Nhà thuốc/Quầy thuốc năm 2022.

Năm 2022 Công ty liên kết cũng bổ sung vào danh mục 1 số sản phẩm mới cũng như điều chỉnh các chính sách bán hàng linh hoạt, đặc biệt là các chính sách chăm sóc khách hàng chuyên sâu để duy trì và phát triển số lượng khách hàng bao phủ như: Các chương trình trung bày nhận diện, chương trình tri ân khách hàng thân thiết tại khu vực miền trung với phân mức từ lớn tới nhỏ, tặng các vật phẩm hữu ích cho nhà thuốc/quầy thuốc, tặng quà vào các ngày lễ lớn Trung Thu, Lễ Tết cổ truyền, tặng quà sinh nhật. Ngoài ra, chính sách BHXH giúp gia tăng sự gắn kết đã mở rộng ra phạm vi cả nước, tăng từ 155 khách hàng năm 2021 lên 255 khách hàng vào năm 2022. Chính sách này cũng giúp thu hút nhiều khách hàng trên toàn quốc tham gia, góp phần ổn định doanh số và tăng cường gắn kết lâu dài.

Hệ thống nhân sự dần đi vào ổn định với đội ngũ 150 nhân sự bao gồm TDV và QLT, trong đó 70 nhân sự TDV và QLT phát triển khu vực phía Nam, 80 nhân sự TDV và QLT phát triển thị trường thuộc khu vực phía Bắc.

Năm 2022, Công ty cổ phần CNC Hataphar Healthcare Việt Nam phát triển mạnh hoạt động marketing trên các kênh online, nhằm tiếp cận nhiều hơn tới người dùng và tăng nhận diện thương hiệu. Nhãn hàng Bosugold của Công ty 3 năm liên tiếp nhận giải vàng, nên năm 2022 vinh dự nhận cúp vàng vì sức khỏe cộng đồng. Với tinh thần tương trợ mùa dịch, Công ty tiếp tục triển khai các hoạt động từ thiện, tặng quà cho 1 số bệnh viện gói sản phẩm phòng dịch cho các y bác sĩ vào tuyến đầu miền Nam chống dịch, các khu vực người dân bị ảnh hưởng dịch bệnh nặng nề như Đồng Nai, Bình Dương, Bắc Ninh...

* Kênh phân phối Thầu: Đầu năm 2022, do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 nên công tác đấu thầu của Công ty bị ảnh hưởng nặng nề, nhu cầu tiêu thụ của các bệnh viện, cơ sở y tế giảm mạnh đã tác động lớn đến kế hoạch sản xuất và hiệu quả kinh doanh.

* Mảng hàng sản xuất phân phối qua các đối tác: Doanh số sau Quý I có sự khởi sắc do nhu cầu từ thị trường đã dần phục hồi lại, do đó kết quả hoạt động sản xuất cùng các chỉ tiêu kinh doanh đều vượt cao so với kế hoạch. Doanh số năm 2022 đạt 377,5 tỷ, đạt 130% doanh số đề ra. Một số sản phẩm chủ lực tiếp tục có doanh thu hàng chục tỷ đồng/năm như: thuốc xịt mũi, thuốc ống uống, thuốc kháng sinh...

Về hoạt động mua hàng

Năm 2022, thị trường nguyên liệu tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi nhiều nguyên nhân, chủ yếu do các hệ quả của dịch bệnh Covid-19 và chính sách của các quốc gia xuất khẩu nguyên liệu chiếm thị phần lớn trên thế giới.

Đối với thị trường Trung Quốc, nhiều nhóm nguyên liệu, đặc biệt các nguyên liệu phục vụ điều trị Covid-19, biến động tăng giá mạnh, cá biệt như thuốc giảm đau hạ sốt (Paracetamol) và kháng sinh nhóm Betalactam (Amoxicillin). Về cuối năm 2022 và đầu năm 2023, chính sách Zero-Covid của Trung Quốc được gỡ bỏ dẫn đến tái bùng phát dịch Covid – 19 đã gây ra thiếu

1400
TY
HÀN
HÀM
HÀ
TP. HÀ

hụt nghiêm trọng nhóm nguyên liệu trên cho thị trường xuất khẩu, cũng như đứt gãy chuỗi Logistic.

Đối với thị trường Ấn Độ, mặc dù không còn chịu tác động nhiều của dịch bệnh Covid-19 so với năm 2021, giá nguyên liệu vẫn có xu hướng tăng do ảnh hưởng từ nguồn cung cấp nguyên liệu trung gian từ Trung Quốc, cũng như tình trạng thiếu hụt nguyên liệu toàn cầu.

Ngoài ảnh hưởng của biến động giá nguyên liệu chính từ hai quốc gia trên, năm 2022 còn ghi nhận tác động tiêu cực từ nguồn cung cấp tá dược, đặc biệt là thị trường Châu Âu, cá biệt như các loại tinh bột, lactose...

Nhận biết và đánh giá tác động tiêu cực của tình trạng thiếu hụt nguyên liệu có thể kéo dài sang năm 2023, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra chính sách dự trữ dài hạn đảm bảo kế hoạch sản xuất cho nửa đầu năm 2023, cũng như thường xuyên cập nhật biến động thị trường để giảm thiểu tác động của việc biến động giá và tăng tính cạnh tranh của sản phẩm. Nhìn chung, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn được bảo đảm.

Về hoạt động văn hóa - xã hội

Công ty luôn quan tâm đến việc xây dựng văn hoá doanh nghiệp và đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ công nhân viên. Vào dịp cuối năm, Công ty luôn dành những phần quà có ý nghĩa tặng cho toàn bộ cán bộ, công nhân viên; đặc biệt là biểu dương khen thưởng những cán bộ, công nhân viên đạt thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh trong năm.

Nhằm chăm lo tốt hơn cho người lao động, Công ty đã hỗ trợ và tặng quà cho người công nhân viên bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và dịp Tết Nguyên đán. Qua đó, giúp cho người lao động giảm bớt khó khăn trong cuộc sống, tiếp tục gắn bó làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Với những nỗ lực trong hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như đóng góp trong việc chăm sóc sức khỏe cộng đồng năm 2022, Công ty đã được khen thưởng và chứng nhận sau:

- Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam tặng Công đoàn Công ty đã có nhiều thành tích trong phong trào thi đua năm 2022.

- TOP 10 Công ty Dược Việt Nam uy tín năm 2022 do Vietnam Report bình chọn.

Ngoài những thành tích đã đạt được, Công ty vẫn còn một số tồn tại:

1. Công ty đã triển khai thực hiện qui chế lương khoán công việc mới nhưng vẫn còn một số bất cập, tồn tại cần tiếp tục điều chỉnh để thu hút được nhiều nhân sự có trình độ chuyên môn cao phục vụ sản xuất kinh doanh, đặc biệt nhân sự của nhà máy CNC Hataphar.

2. Doanh số bán hàng do Công ty sản xuất vào các cơ sở y tế đạt thấp. Công nợ phải thu từ các bệnh viện còn chậm, còn nợ quá hạn thanh toán.

3. Công tác đăng ký và nghiên cứu sản xuất thuốc: Việc nộp hồ sơ bổ sung Đăng ký thuốc theo yêu cầu của Cục QLD còn chậm, việc triển khai sản xuất thuốc sau khi được cấp số đăng ký chưa đáp ứng được yêu cầu kinh doanh.

4. Công tác chuẩn bị nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất đôi khi còn chưa đồng bộ, kịp thời dẫn đến thiếu hụt hàng phục vụ kinh doanh.

5. Việc triển khai công tác xây dựng, mua sắm thiết bị cũng như công tác nghiên cứu phát triển phục vụ Dự án Nhà máy Sản xuất Dược phẩm CNC Hataphar còn vướng mắc, một số nhân sự của nhà máy chưa đáp ứng được yêu cầu.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Đến cuối năm 2022, do chính sách nới lỏng của chính phủ, dịch bệnh Covid-19 tại Trung Quốc tăng mạnh nên các nguyên liệu quan trọng trong phòng chống dịch như kháng sinh, hạ sốt, trợ hô hấp nhập khẩu từ Trung Quốc không nhập về được, giá cả tăng cao sẽ gây ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023 của Công ty.

Ngoài ra, do chiến sự giữa Nga – Ukraina kéo dài là nguyên nhân gây nguy cơ gây bất ổn lớn cho thế giới, dẫn đến giá năng lượng tiếp tục tăng ... làm ảnh hưởng nền kinh tế toàn cầu, và thị trường Việt Nam không phải một ngoại lệ.

Nhận thức được những thách thức lớn trong năm 2023, Công ty đã xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.600	
2.	Doanh thu hàng sản xuất	Tỷ đồng	580	
3.	Doanh thu kinh doanh nhập khẩu hàng thành phẩm	Tỷ đồng	875	
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	80	
5.	Cổ tức bằng tiền mặt tối thiểu	%/ năm	5	
6.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	Sát số phát sinh	

Thời điểm tạm ứng cổ tức năm 2023 giao cho HĐQT Công ty quyết định.

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 cũng như đáp ứng kế hoạch phát triển trong dài hạn, Công ty cần tập trung vào một số nội dung như sau:

1. Về nhân sự:

- Thực hiện việc luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ cho phù hợp định hướng phát triển dài hạn của Công ty. Tiếp tục đổi mới qui định mức khoán lương công việc cho một số phòng ban. Áp

dụng Kaizen, quản trị doanh nghiệp hiện đại trong sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả tối đa cho Công ty.

- Đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo nhân sự cho nhà máy sản xuất Dược phẩm CNC Hataphar.

2. Về công tác Nghiên cứu phát triển:

- Tập trung nguồn lực cho công tác nghiên cứu phát triển thuốc, ưu tiên, chú trọng công tác nghiên cứu phục vụ triển khai sản xuất tại Nhà máy sản xuất Dược phẩm CNC Hataphar. Xây dựng được danh mục thuốc chiến lược dự kiến cho giai đoạn 2025 đến 2030.

- Ký hợp đồng và triển khai việc đánh giá TĐSH một số hoạt chất theo yêu cầu TT07/2022/TT-BYT để phục vụ nhu cầu kinh doanh.

3. Về công tác kinh doanh:

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác nước ngoài để mở rộng thị trường xuất khẩu.
- Thúc đẩy phát triển các sản phẩm nhập khẩu, chuyển giao công nghệ từ đối tác chiến lược.

- Mở rộng danh mục kinh doanh, bổ sung một số nhóm hàng mỹ phẩm, thiết bị y tế... để gia tăng doanh số và lợi thế kinh doanh.

4. Công tác đầu tư năm 2023:

- Có kế hoạch nâng cấp nhà xưởng, đầu tư thêm trang thiết bị để phục vụ tái kiểm tra WHO - GMP các xưởng sản xuất tại La Khê. Kinh phí dự kiến 25 tỷ đồng.

- Tập trung triển khai đồng bộ các công trình tại Dự án Nhà máy CNC Hataphar, đảm bảo tiến độ, chất lượng và theo kinh phí dự toán đề ra. Mục tiêu thẩm định thành công tiêu chuẩn WHO - GMP năm 2024 và tiêu chuẩn PIC/s - Japan đầu năm 2025.

5. Quan hệ hợp tác với Công ty Dược phẩm ASKA – Nhật Bản:

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ trao đổi chuyên gia trong công tác đào tạo nhân sự, công tác nghiên cứu sản phẩm, công tác quản lý vận hành nhà máy... để nâng cao năng lực nội tại cũng như triển khai thành công Dự án.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng tập thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây tiếp tục cùng đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, để xây dựng Công ty ngày càng phát triển. Mục tiêu đưa DHT trở thành doanh nghiệp sản xuất Dược phẩm TOP 5 về doanh thu và lợi nhuận vào năm 2025.



DS. Lê Văn Lớ

7	Tường rào, cảnh quan, nhà bảo vệ, tuyenel ngầm	5.968.770.042					
C	Hà tầng kỹ thuật và phụ trợ	66.859.733.178					
1	Cấp ngầm và trạm biến áp	11.481.952.429			56.427.278.439		32.343.440.782
2	Hệ thống PCCC	20.350.000.000			11.481.952.429		8.378.111.231
3	Hệ thống xử lý nước thải	4.507.800.000			20.350.000.000		6.797.989.029
4	Điện hạ thế	13.261.896.967			4.507.800.000		1.229.400.000
5	Máy phát điện dự phòng	10.432.454.739			13.261.896.967		11.288.916.806
6	Thiết bị nâng hạ	1.462.600.000			1.462.600.000		516.520.000
7	Khác	5.363.029.043			5.363.029.043		4.132.503.716
D	Chi phí khác	130.491.846.910			89.387.723.671		82.604.829.205
1	Chi phí thuê hạ tầng	69.113.806.814			69.113.806.814		65.658.116.473
2	Ký quỹ đất cọc	6.407.042.500			6.407.042.500		6.407.042.500
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	9.970.997.596			9.970.997.596		9.319.538.096
4	Chi phí lãi vay, phí bảo lãnh	23.000.000.000			3.895.876.761		1.220.132.136
5	Chi phí dự phòng	22.000.000.000					

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY



[Handwritten signature]



DS. Lê Xuân Thăng

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT
VÀ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty, quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát;
- Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD và hoạt động tài chính của Công ty trong năm 2022;

Ban Kiểm Soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 các nội dung sau đây:

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Năm 2022 các thành viên Ban Kiểm Soát đã thực hiện công tác giám sát việc quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám Đốc Công ty.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và họp giao ban của Công ty,

Tham gia xây dựng kế hoạch SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc Công ty.

Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Thẩm định các báo cáo về tình hình kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Kết hợp với Công ty Kiểm toán thẩm định kết quả SXKD của Công ty.

Tham gia công tác kiểm kê định kỳ để thẩm định tình hình vốn và nguồn vốn của Công ty.

Đã tiến hành kiểm tra hoạt động SXKD và báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc Công ty.

Ban Kiểm Soát đã họp định kỳ 02 lần trong năm và phối hợp thường xuyên để thực hiện các công tác trên.

II/ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH:

+ Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành 5 phiên họp và ban hành Nghị quyết để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng. Trong đó có các Nghị quyết quan trọng như:

- Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Thông qua báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra báo cáo tài chính 2021 và kế hoạch 2022 của ban kiểm soát.
- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT và ban kiểm soát.
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.
- Thông qua việc lựa chọn nhà thầu xây dựng các công trình phụ trợ nhà máy sản xuất Dược phẩm công nghệ cao Hataphar là công ty cổ phần thiết kế và xây dựng SDC.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị giám sát thi công các công trình phụ trợ nhà máy sản xuất Dược phẩm công nghệ cao Hataphar là Công ty CP Coninco công nghệ xây dựng và môi trường.
- Thông qua việc lựa chọn nhà thầu các hạng mục hoàn thiện nhà văn phòng, nhà kho thuộc dự án nhà máy sản xuất Dược phẩm công nghệ cao Hataphar theo đề xuất của ban quản lý dự án là công ty CP thiết kế và xây dựng SDC.
- Thông qua việc bổ xung tổng mức đầu tư giai đoạn 1 của dự án nhà máy sản xuất Dược phẩm công nghệ cao Hataphar tối đa 70 tỷ đồng.
- Thông qua chủ trương lựa chọn MUFG là ngân hàng tài trợ vốn trung hạn cho dự án nhà máy sản xuất Dược phẩm công nghệ cao Hataphar dựa trên bảo lãnh cấp bởi ASKA Pharmaceutical Co. LTD.
- Thông qua việc lựa chọn công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt nam là công ty thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- Thông qua kết quả hoạt động SXKD của Công ty quý II/2022.
- Thông qua phương án giá bán sản phẩm do Công ty CP Dược phẩm công nghệ cao Hataphar Healthcare Việt Nam phân phối.

- Thông qua tái tục hạn mức tín dụng năm 2022 tại ngân hàng TMCP công thương Việt Nam và ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam.

- Thông qua phương án lựa chọn các nhà thầu cho hạng mục phòng cháy chữa cháy, điện trung thế, cơ điện lạnh thuộc dự án nhà máy SX Dược phẩm công nghệ cao Hataphar.

- Thông qua việc thành lập Ban xây dựng phương án kinh doanh phục vụ vận hành nhà máy công nghệ cao Hataphar.

- Thông qua kết quả hoạt động SXKD của công ty quý III/2022.

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty năm 2023.

- Thông qua việc chi tạm ứng cổ tức đợt I năm 2022 là 10% bằng tiền mặt.

+ Việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

- Năm 2022 HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai và chỉ đạo rất sát sao việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 mà đại hội đã thông qua.

- Đã thực hiện xong việc chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 10% Vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Đã tạm ứng cổ tức năm 2022 là 10% vốn Điều lệ.

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2022.

. Giá trị tổng sản lượng sản xuất đạt: 639 tỷ đồng đạt 138,91% KH.

. Doanh thu đạt: 1.766 tỷ đồng, đạt 117,7% KH.

. Lợi nhuận trước thuế: 115,74 tỷ đồng, đạt 185,48% KH.

. Nộp ngân sách : 92,56 tỷ đồng đạt 126% so với năm trước.

. Tổng số CBCNV: 795 người.

. Thu nhập bình quân: 14.150.000 đồng/người/tháng.

III/ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2022:

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam kiểm toán, Ban Kiểm Soát đã thẩm tra và xác nhận số liệu trên báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 như sau:

Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.17	1.766.403.796.807	1.550.274.854.550
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	VI.18	74.898.746	131.339.365
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.19	1.766.328.898.061	1.550.143.515.185
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.20	1.592.279.656.689	1.408.118.565.074
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		174.049.241.372	142.024.950.111
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.21	27.809.765.029	33.704.763.192
7. Chi phí tài chính	22	VI.22	16.409.441.792	14.075.246.461
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		14.303.549.138	13.993.022.062
8. Chi phí bán hàng	24		23.611.608.588	25.876.254.960
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		55.382.408.640	61.023.451.857
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		106.455.547.381	74.754.760.025
11. Thu nhập khác	31		9.620.546.028	9.466.790.155
12. Chi phí khác	32		333.475.220	345.441.061
13. Lợi nhuận khác	40		9.287.070.808	9.121.349.094
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	50		115.742.618.189	83.876.109.119
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.23	22.667.687.135	17.014.126.449
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		93.074.931.054	66.861.982.670

- Tình hình tài chính tổng hợp đến ngày 31/12/2022:

1. Tổng giá trị tài sản của Công ty	:	1.429.728.990.745 đồng, gồm:
<i>a) Tài sản ngắn hạn</i>	:	967.874.917.124 đồng
- Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng	:	79.785.928.673 đồng
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.		53.000.000.000 đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn	:	356.030.396.929 đồng
- Hàng tồn kho	:	442.357.432.473 đồng
- Tài sản ngắn hạn khác	:	36.701.159.049 đồng
<i>b) Tài sản dài hạn</i>	:	461.854.073.621 đồng
- Tài sản cố định (đã trừ hao mòn)	:	130.762.206.266 đồng
- Đầu tư vào Công ty con	:	22.743.525.000 đồng
- Đầu tư vào Công ty liên doanh liên kết:	:	3.150.000.000 đồng
- Tài sản dở dang dài hạn		301.451.382.709 đồng
- Tài sản dài hạn khác	:	3.746.959.646 đồng
2. Tổng cộng nguồn vốn của Công ty	:	1.429.728.990.745 đồng, gồm:
<i>a) Nợ phải trả</i>	:	656.987.348.668 đồng
- Nợ ngắn hạn	:	549.938.184.011 đồng
- Nợ dài hạn	:	107.049.164.657 đồng
<i>b) Vốn chủ sở hữu</i>	:	772.741.642.077 đồng
- Vốn điều lệ	:	264.088.280.000 đồng
- Thặng dư vốn cổ phần	:	314.934.410.617 đồng
- Vốn khác của chủ sở hữu	:	118.103.316.430 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối	:	66.667.616.054 đồng
- Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	:	8.963.148.976 đồng
- Cổ phiếu quỹ	:	(15.130.000) đồng

Ban Kiểm Soát thường xuyên theo dõi hoạt động quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm Soát và Hội đồng quản

trị, Ban Tổng Giám Đốc luôn thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

IV/ KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Năm 2022 do đã không chế được dịch COVID-19. Nên sản xuất kinh doanh của Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, như chỉ tiêu giá trị tổng sản lượng sản xuất đạt 138,91% KH, chỉ tiêu tổng doanh số đạt 117,7% KH, và chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của công ty đạt 185,48% kế hoạch đề ra.

Để công tác quản lý tài chính ổn định và tránh thiệt hại cho Công ty, đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc quan tâm chỉ đạo:

- Công tác xác nhận công nợ phải thu, phải trả cần phải thực hiện đối chiếu và ký xác nhận đầy đủ.
- Cần có biện pháp tích cực thu hồi công nợ do một số khách hàng có số nợ cao, thời gian nợ đã lâu (chủ yếu hàng đầu thầu ở các Bệnh viện và các Trung tâm y tế).

V/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2023

Phấn đấu hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của ban theo quy định, thể hiện ở các nội dung chính như sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT năm 2023.
- Thẩm định, kiểm tra các báo cáo về SXKD và các báo cáo tài chính của Công ty cũng như của các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Thẩm định tình hình sử dụng vốn và nguồn vốn của Công ty.

Ban Kiểm Soát Công ty xin báo cáo Đại hội các mặt hoạt động tại Công ty theo chức năng và nhiệm vụ của Ban ./.



NGÔ VĂN CHINH

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua lựa chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Định giá Việt Nam là Công ty kiểm toán thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Định giá Việt Nam như sau: Báo cáo tài chính năm 2022 (kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Lưu.



DS. Lê Văn Lớ

Số: 210201 -23/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 18/02/2023, từ trang 06 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
(tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.



Trần Quốc Tuấn
Tổng giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0148-2023-034-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Phạm Thị Hiền
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2449-2023-034-1



Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		967.874.917.124	972.211.234.876
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		79.785.928.673	44.950.007.075
1. Tiền	111	V.1.	79.785.928.673	44.950.007.075
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		53.000.000.000	350.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.	53.000.000.000	350.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		356.030.396.929	240.158.491.573
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3.	105.152.505.009	118.737.314.630
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	246.971.544.118	95.055.177.431
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5.	8.566.217.810	32.854.858.240
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6.	(4.659.870.008)	(6.488.858.728)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7.	442.357.432.473	328.269.067.962
1. Hàng tồn kho	141		444.318.482.224	330.230.117.713
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.961.049.751)	(1.961.049.751)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		36.701.159.049	8.833.668.266
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		36.358.683.844	8.826.754.090
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.14.	342.475.205	6.914.176
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		461.854.073.621	233.711.456.528
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		130.762.206.266	136.763.844.339
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10.	129.168.879.610	134.953.851.011
- Nguyên giá	222		318.894.142.528	309.713.298.090
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(189.725.262.918)	(174.759.447.079)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.11.	1.593.326.656	1.809.993.328
- Nguyên giá	228		2.026.660.000	2.026.660.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(433.333.344)	(216.666.672)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		301.451.382.709	64.931.019.021
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8.	301.451.382.709	64.931.019.021
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2.	25.893.525.000	25.893.525.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		22.743.525.000	22.743.525.000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		3.150.000.000	3.150.000.000
3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		3.746.959.646	6.123.068.168
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9.	3.746.959.646	6.123.068.168
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1.429.728.990.745	1.205.922.691.404

NH.H.10

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 42 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính riêng này)

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(tiếp theo)

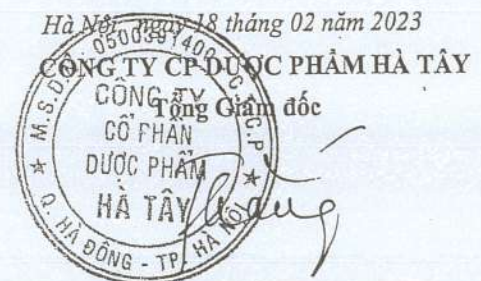
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2022	01/01/2022
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		656.987.348.668	473.441.350.381
I. Nợ ngắn hạn	310		549.938.184.011	468.745.150.381
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12.	186.807.322.452	107.260.510.018
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13.	104.747.646.283	52.797.173.538
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14.	8.297.805.848	5.768.654.509
4. Phải trả người lao động	314		10.363.858.649	7.012.497.292
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16.	131.734.539	178.396.201
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17.	785.257.670	551.018.116
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18.	502.811.969	300.559.136
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15.	234.630.350.760	289.429.199.980
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.671.395.841	5.447.141.591
II. Nợ dài hạn	330		107.049.164.657	4.696.200.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.18.	4.836.000.000	4.696.200.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15.	102.213.164.657	-
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		772.741.642.077	732.481.341.023
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19.	772.741.642.077	732.481.341.023
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		264.088.280.000	264.088.280.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		264.088.280.000	264.088.280.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		314.934.410.617	314.934.410.617
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		118.103.316.430	77.648.648.760
4. Cổ phiếu quỹ	415		(15.130.000)	(15.130.000)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		8.963.148.976	8.963.148.976
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		66.667.616.054	66.861.982.670
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		66.667.616.054	66.861.982.670
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		1.429.728.990.745	1.205.922.691.404

Người lập

Hoàng Thành

Kế toán trưởng

Hoàng Văn Tuế



Lê Xuân Thắng

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 42 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính riêng này)

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.766.403.796.807	1.550.274.854.550
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	74.898.746	131.339.365
3 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	VI.3	1.766.328.898.061	1.550.143.515.185
4 Giá vốn hàng bán	11	VI.4	1.592.279.656.689	1.408.118.565.074
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 =10-11)	20		174.049.241.372	142.024.950.111
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	27.809.765.029	33.704.763.192
7 Chi phí tài chính	22	VI.6	16.409.441.792	14.075.246.461
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		14.303.549.138	13.993.022.062
8 Chi phí bán hàng	24	VI.9	23.611.608.588	25.876.254.960
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.9	55.382.408.640	61.023.451.857
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	30		106.455.547.381	74.754.760.025
11 Thu nhập khác	31	VI.7	9.620.546.028	9.466.790.155
12 Chi phí khác	32	VI.8	333.475.220	345.441.061
13 Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		9.287.070.808	9.121.349.094
14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+ 40)	50		115.742.618.189	83.876.109.119
15 Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.11	22.667.687.135	17.014.126.449
16 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		93.074.931.054	66.861.982.670

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2023

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Người lập

Hoàng Thành

Kế toán trưởng

Hoàng Văn Tuế



Tổng Giám đốc

Lê Xuân Thắng

2022
ĐNG
NHIỆM
ÁN VÀ
ỆT N
ẤY -

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây;
- Căn cứ lợi nhuận thực hiện năm 2022,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022 như sau:

1. Tổng số lợi nhuận thực hiện:	115.742.618.189đ
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp:	22.667.687.135đ
3. Lợi nhuận được phân phối:	93.074.931.054đ

Trong đó:

- Quỹ khen thưởng: 0đ
- Quỹ phúc lợi: 0đ
- Lợi nhuận chia cổ tức là 10% vốn điều lệ: 26.407.315.000đ
(Đã tạm ứng cổ tức năm 2022 là 10%)
- Lợi nhuận để tăng vốn: 66.667.616.054đ



DS. Lê Văn Lớ

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

1/ Tiền lương:

A - Mức lương trả cho HĐQT và Ban kiểm soát hàng tháng từng chức danh năm 2023 thực hiện như sau:

+ Chủ tịch HĐQT mức lương:	108.000.000đ
+ Phó chủ tịch HĐQT mức lương:	92.000.000đ
+ Các thành viên HĐQT mức lương:	82.000.000đ
+ Trưởng ban kiểm soát mức lương:	72.000.000đ
+ Các thành viên BKS mức lương:	42.000.000đ

B - Mức lương trả cho thành viên HĐQT độc lập là 10.000.000/người/tháng

2/ Phụ cấp:

- Các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được trả phụ cấp (nếu có) như phụ cấp Bí thư Đảng uỷ, phụ cấp Chủ tịch Công đoàn...

- Nếu các thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức danh quản lý Công ty được hưởng phụ cấp cụ thể như sau:

+ Kiêm nhiệm Tổng giám đốc phụ cấp:	20% tiền lương thực tế
+ Kiêm nhiệm Phó TGĐ, kế toán trưởng phụ cấp:	10% tiền lương thực tế
+ Kiêm nhiệm trưởng, phó phòng phụ cấp:	5% tiền lương thực tế

- Các thành viên HĐQT là Dược sĩ đại học được trả phụ cấp 8.000.000đ/người/tháng.

- Các thành viên BKS là Dược sĩ đại học được trả phụ cấp 5.000.000đ/người/tháng.

3/ Các khoản khác:

- Hàng quý, năm các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát được phân loại lao động A, B, C và được trả theo quy định chung của Công ty.



DS. Lê Văn Lớ



Số: 23.2 /TTr-DHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc uỷ quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và báo cáo soát xét bán niên 2023 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Lưu.



DS. Lê Văn Lớ



Số: 229/TTTr-DHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về việc thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để
tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng Quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua phương án phát hành (PAPH) cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (VCSH) như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- ✓ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✓ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- ✓ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- ✓ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây,

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**1. Thông tin về cổ phiếu phát hành**

Tên cổ phiếu	:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây
Mã chứng khoán	:	DHT
Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Mười nghìn đồng trên một cổ phiếu)
Loại cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu phổ thông
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	:	26.408.828 (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, bốn trăm linh tám nghìn, tám trăm hai mươi tám) cổ phiếu
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	:	26.407.315 (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, bốn trăm linh bảy nghìn, ba trăm mười lăm) cổ phiếu
Tổng số cổ phiếu niêm yết (tại HNX)	:	26.408.828 (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, bốn trăm linh tám nghìn, tám trăm hai mươi tám) cổ phiếu.
Cổ phiếu quỹ	:	1.513 (Bằng chữ: Một nghìn, năm trăm mười ba) cổ phiếu.

2. Phương án phát hành

Phương thức phát hành	:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn Vốn chủ sở hữu
Tỷ lệ thực hiện	:	- 100:180 (Căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền, cổ đông sở hữu 01 (Một) cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 (Một) quyền nhận cổ phiếu, cứ 100 (Một trăm) quyền sẽ được nhận thêm 180 (Một trăm tám mươi) cổ phiếu mới).



	- Cổ phiếu quỹ sẽ không được thực hiện quyền.															
Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành)	: 180% (Một trăm tám mươi phần trăm)															
Số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến phát hành	: 47.533.167 (Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, một trăm sáu mươi bảy) cổ phiếu															
Tổng giá trị cổ phiếu tối đa dự kiến phát hành theo mệnh giá	: 475.331.670.000 (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, ba trăm ba mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng.															
Nguồn vốn thực hiện	: - Từ các khoản mục thặng dư vốn cổ phần, vốn khác của chủ sở hữu, và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, căn cứ số liệu trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2022 đã được kiểm toán, cụ thể: <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: VND</i></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Chỉ tiêu</th> <th>Số liệu theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2022 đã được kiểm toán</th> <th>Số tiền dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Thặng dư vốn cổ phần</td> <td style="text-align: right;">314.934.410.617</td> <td style="text-align: right;">314.934.410.617</td> </tr> <tr> <td>Vốn khác của chủ sở hữu</td> <td style="text-align: right;">118.103.316.430</td> <td style="text-align: right;">118.103.316.430</td> </tr> <tr> <td>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</td> <td style="text-align: right;">66.667.616.054</td> <td style="text-align: right;">42.293.942.953</td> </tr> <tr> <td>Tổng cộng</td> <td style="text-align: right;">499.705.343.101</td> <td style="text-align: right;">475.331.670.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Việc sử dụng nguồn vốn sẽ thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: Trích hết “Thặng dư vốn cổ phần” sau đó đến “Vốn khác của chủ sở hữu” còn lại sẽ sử dụng “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối”.</p>	Chỉ tiêu	Số liệu theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2022 đã được kiểm toán	Số tiền dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH	Thặng dư vốn cổ phần	314.934.410.617	314.934.410.617	Vốn khác của chủ sở hữu	118.103.316.430	118.103.316.430	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	66.667.616.054	42.293.942.953	Tổng cộng	499.705.343.101	475.331.670.000
Chỉ tiêu	Số liệu theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2022 đã được kiểm toán	Số tiền dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH														
Thặng dư vốn cổ phần	314.934.410.617	314.934.410.617														
Vốn khác của chủ sở hữu	118.103.316.430	118.103.316.430														
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	66.667.616.054	42.293.942.953														
Tổng cộng	499.705.343.101	475.331.670.000														
Đối tượng phát hành	: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp.															
Chuyển nhượng quyền	: Quyền nhận cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH không được phép chuyển nhượng.															
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có)	: Số lượng cổ phiếu mỗi cổ đông nhận được khi phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ, không phát hành. <i>Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 3.333 cổ phần DHT sẽ được quyền nhận thêm: $3.333 * 180/100 = 5.999,4$ làm tròn xuống thành 5.999 cổ phần DHT, phần cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy.</i>															

Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH không bị hạn chế chuyển nhượng.
Thời gian thực hiện	:	Dự kiến trong Quý II năm 2023, sau khi được ĐHĐCĐ thông qua PAPH và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo của đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH.
Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung	:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của Pháp luật.

III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG GIAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Quyết định chi tiết PAPH trên cơ sở những nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua đồng thời phải đảm bảo phù hợp với các quy định Pháp luật liên quan, Điều lệ Công ty, quyền lợi cổ đông Công ty và thực tiễn hoạt động kinh doanh;
- Xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai PAPH đạt được hiệu quả cao nhất;
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân đối và phân bổ chi tiết nguồn vốn thực hiện PAPH (nêu trên) theo tình hình thực tế tại thời điểm phát hành.
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu, thời điểm niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung cổ phiếu bảo đảm lợi ích cổ đông.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được sửa đổi khoản 1 Điều 6 (Vốn điều lệ, cổ phần) của Điều Lệ Công Ty phù hợp với Báo cáo kết quả phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu được Ủy ban Chứng khoán nhà nước tiếp nhận.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung sau: (i) đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại VSD, (ii) niêm yết bổ sung cổ phiếu trên HNX, (iii) thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; và (iv) bổ sung, cập nhật khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác (nếu có) đúng quy định của pháp luật, theo thực tế kết quả của đợt phát hành.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây../.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- TV Ban Kiểm soát;
- Lưu TCHC, VP.



DS. Lê Văn Lớ

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Phương án phát hành (PAPH) cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược với các nội dung như được đề cập dưới đây. PAPH này chỉ được triển khai sau khi việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (theo nội dung tại tờ trình số 229/TTr-DHT) hoàn tất.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- ✓ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✓ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- ✓ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- ✓ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây,

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Thông tin về cổ phiếu chào bán

Tên cổ phiếu	:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây
Mã chứng khoán	:	DHT
Loại cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Mười nghìn đồng trên một cổ phiếu)
Tổng số cổ phiếu đã phát hành (tại thời điểm họp ĐHĐCĐ)	:	26.408.828 (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, bốn trăm linh tám nghìn, tám trăm hai mươi tám) cổ phiếu.
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành (tại thời điểm họp ĐHĐCĐ)	:	26.407.315 (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, bốn trăm linh bảy nghìn, ba trăm mười lăm) cổ phiếu.
Tổng số cổ phiếu niêm yết (tại thời điểm họp ĐHĐCĐ)	:	26.408.828 (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, bốn trăm linh tám nghìn, tám trăm hai mươi tám) cổ phiếu.
Cổ phiếu quỹ	:	1.513 (Bằng chữ: Một nghìn, năm trăm mười ba) cổ phiếu.

Lần phát hành cổ phiếu riêng lẻ gần nhất	: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược (ASKA Pharmaceutical Co., Ltd) ngày 15/01/2021
Sau khi đã hoàn tất việc tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	
Tổng số cổ phiếu tối đa đã phát hành (*)	: 73.941.995 (Bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, chín trăm chín mươi lăm) cổ phiếu.
Tổng số cổ phiếu tối đa lưu hành (**)	: 73.940.482 (Bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi nghìn, bốn trăm tám mươi hai) cổ phiếu.
(*), (**): Tính toán dựa trên số lượng cổ phiếu tối đa phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là 47.533.167 (Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, một trăm sáu mươi bảy) cổ phiếu.	

2. Phương án chào bán

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến	: 8.400.000 (Bằng chữ: Tám triệu, bốn trăm nghìn) cổ phiếu.
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán dự kiến (theo mệnh giá)	: 84.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tư tỷ đồng chẵn).
Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán trên tổng số cổ phiếu tối đa lưu hành sau khi đã hoàn tất việc tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	: 11,3605 % (Bằng chữ: Mười một phẩy ba nghìn sáu trăm linh năm phần trăm).
Phương thức chào bán	: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
Đối tượng chào bán	: Nhà đầu tư chiến lược.
Số lượng nhà đầu tư	: Chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Các tổ chức tài chính chuyên nghiệp và/hoặc các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước có tiềm lực về tài chính có khả năng và nguồn lực có thể đóng góp vào hoạt động kinh doanh để mang lại lợi ích cho Công ty trong tương lai; ✓ Các tiêu chí khác mà HĐQT thấy cần thiết.
Danh sách các đối tượng chào bán (dự kiến)	: ASKA PHARMACEUTICAL CO., LTD (Sau đây gọi là "ASKA"). Thông tin chi tiết được đề cập tại mục "II-3. Danh sách chào bán dự kiến" của tờ trình này
Hạn chế chuyển nhượng	: Thời gian hạn chế chuyển nhượng tối thiểu của cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược là 03 (Ba) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (trừ các trường hợp bắt buộc theo quy định của pháp luật).
Giá chào bán	: 21.500 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Hai mươi một nghìn, năm trăm đồng trên một cổ phiếu).
Tổng giá trị dự kiến thu được sau đợt chào bán	: 180.600.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi tỷ sáu trăm triệu đồng)

Phương thức xử lý cổ phiếu không chào bán hết	:	Số lượng cổ phiếu do nhà đầu tư chiến lược không đăng ký mua hết sẽ bị hủy bỏ và kết thúc đợt phát hành.
Thời gian chào bán dự kiến	:	Dự kiến trong năm 2023, sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn thông báo về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. <i>Lưu ý: Phương án này chỉ được thực hiện sau khi đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.</i>
Thời gian phân phối	:	Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn thông báo về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty, HĐQT hoặc người được ủy quyền sẽ quyết định thời gian phân phối và thông báo đến nhà đầu tư bằng văn bản để tiến hành nộp tiền mua cổ phiếu. Tổng thời gian phân phối cổ phiếu với toàn bộ trình tự nêu trên sẽ không quá 90 (Chín mươi) ngày kể từ ngày có văn bản thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc đã nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.
Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu được chào bán thành công	:	Số cổ phiếu được chào bán thành công sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

3. Danh sách chào bán dự kiến

Stt	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (1)	Số lượng cổ phiếu dự kiến được chào bán riêng lẻ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt chào bán (%) (2)
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước			

1	ASKA PHARMACEUTICAL CO.LTD	Giấy chứng nhận thành lập số 0104-01-018375, cấp lần đầu ngày 03/10/2005, tại Bộ Tư pháp Nhật Bản	Nhà đầu tư chiến lược	Nhà đầu tư nước ngoài	6.575.421	8.400.000	32,56%
Tổng cộng					6.575.421	8.400.000	32,56%

(1) Căn cứ theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 16/03/2023, ASKA là cổ đông lớn của DHT với tỷ lệ sở hữu 24,9%.

(2) Tính trên số lượng cổ phiếu lưu hành tối đa dự kiến sau cả hai đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược. Cách tính cụ thể như được trình bày dưới đây:

Chỉ tiêu	Số lượng (cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu do ASKA nắm giữ tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 16/03/2023) thực hiện quyền dự họp ĐHCĐ thường niên năm 2023 của DHT	6.575.421
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành cho ASKA theo phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (phương án phát hành được trình bày tại tờ trình số 229/TTr-DHT)	11.835.757
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành riêng lẻ cho ASKA	8.400.000
Tổng số cổ phiếu do ASKA dự kiến nắm giữ sau khi đã hoàn thành cả hai đợt phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu riêng lẻ	26.811.178
Tổng số cổ phiếu DHT lưu hành tối đa sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	73.940.482
Tổng số cổ phiếu DHT lưu hành tối đa sau khi đã hoàn thành cả hai đợt phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu riêng lẻ	82.340.482
Tỷ lệ sở hữu của ASKA sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu do tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành riêng lẻ (%)	32,56%

4. Mục đích chào bán, kế hoạch phân bổ và sử dụng số tiền thu được

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (VNĐ)
1	Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm công nghệ cao Hataphar (4.1)	78.387.000.000 (Bằng chữ: Bảy mươi tám tỷ, ba trăm tám mươi bảy triệu đồng)
2	Tái cơ cấu lại khoản nợ vay ngân hàng nhằm nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực tài chính cho Công ty (4.2)	102.213.000.000 (Bằng chữ: Một trăm linh hai tỷ hai trăm mười ba triệu đồng)

Tổng	180.600.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi tỷ sáu trăm triệu đồng)
-------------	--

4.1. Đầu tư dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm công nghệ cao Hataphar: 78.387.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bảy mươi tám tỷ, ba trăm tám mươi bảy triệu đồng)

a. Căn cứ pháp lý liên quan đến dự án

- Quyết định số 163/QĐ-CNCHL ngày 07/10/2020 của Ban Quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 số 856/NQ-DHT ngày 26/08/2020

b. Các thông tin cơ bản của dự án

- Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.
- Địa chỉ trụ sở chính của chủ đầu tư: Số 10 A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Hà Nội.
- Đơn vị quản lý vận hành và triển khai dự án: Chủ đầu tư tự tổ chức quản lý, vận hành.
- Địa điểm xây dựng dự án: Diện tích đất khoảng 4,5 ha tại Lô CN1-03A-01; CN1-03A-02 và CN1-03A-03, Khu công nghiệp công nghệ cao 1, Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội.
- Quy mô của dự án:
 - ✓ Quy mô sản xuất và sản phẩm dự kiến: Thuốc tân dược và thuốc có chứa hormone (ước tính 2 tỷ đơn vị sản phẩm/năm) và Thuốc từ dược liệu (ước tính 700 triệu đơn vị sản phẩm/năm);
 - ✓ Quy mô nhân sự dự kiến: 349 lao động tại giai đoạn ổn định của dự án.
- Tổng dự toán đầu tư: 1.283.120.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn hai trăm tám mươi ba tỷ, một trăm hai mươi triệu đồng)
- Tổng số vốn đã giải ngân thực tế: 518.280.982.104 đồng (Bằng chữ: Năm trăm mười tám tỷ, hai trăm tám mươi triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, một trăm linh tư đồng)
- Tiến độ triển khai thực tế của dự án đến thời điểm hiện tại:

Đang triển khai Giai đoạn 1 như sau:

○ Tổng mức đầu tư (giai đoạn 1):	790.037.646.951 đồng
○ Đã giải ngân (giai đoạn 1):	518.280.982.104 đồng
<i>trong đó</i>	
▪ Vay dài hạn:	102.213.164.657 đồng
▪ Vốn tự có:	48.318.776.830 đồng
▪ Vốn từ lần phát hành trước:	367.749.040.617 đồng
○ Nhu cầu vốn cần (giai đoạn 1):	271.756.664.874 đồng

- Nhu cầu vốn cần để hoàn thành giai đoạn 1 là 271.756.664.874 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi một tỷ, bảy trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi bốn nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng) vì vậy toàn bộ số tiền thu được tại mục 4.1 sẽ sử dụng để đầu tư dự án.

4.2. Tái cơ cấu lại khoản nợ vay ngân hàng nhằm nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực tài chính cho Công ty: 102.213.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm linh hai tỷ hai trăm mười ba triệu đồng)

Khoản vay/hợp đồng vay Công ty dự định cơ cấu lại được liệt kê chi tiết dưới đây:

Stt	Các hợp đồng vay	Mối quan hệ với DHT và người có liên quan của DHT	Giá trị khoản nợ/hợp đồng (VNĐ)	Thời gian dự kiến trả nợ
1	Ngân hàng MUFG, LTD –	Không liên quan	102.213.164.657 (*)	Ngày làm việc

3140
CÔNG TY
HÀ TÂY
DƯỢC PHẨM
HÀ TÂY
TP. HÀ NỘI

Chi nhánh thành phố Hà Nội (Hợp đồng tín dụng dài hạn số FL/053/22 ngày 02/08/2022).			cuối cùng của tháng 12/2025
Tổng		102.213.164.657	

(*) Số dư khoản vay theo BCTC năm 2022 của Công ty mẹ đã được kiểm toán.

5. Kế hoạch phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

a. **Trường hợp thực hiện chào bán thành công 100% số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán**
 HĐQT sẽ thực hiện phân bổ, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng như phương án sử dụng vốn đã được trình bày nêu trên.

b. Trường hợp tỷ lệ cổ phiếu chào bán thành công không đạt 100%

Khi tổng số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích, nhu cầu dự kiến, phần vốn thiếu hụt sẽ được HĐQT Công ty xử lý như sau:

- Cắt giảm nguồn vốn phân bổ cho các mục đích có sự ưu tiên thấp hơn do HĐQT quyết định căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn: Công ty sẽ ưu tiên dùng số tiền thu được để sử dụng cho Nhu cầu 4.2 trước, phần vốn còn lại (nếu có) sẽ được sử dụng cho Nhu cầu 4.1.
- HĐQT sẽ chủ động sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác hiện có của Công ty hoặc tìm kiếm/huy động các nguồn vốn khác bên ngoài như vay vốn từ ngân hàng, vay tín dụng của các tổ chức tài chính theo các quy định của pháp luật... để bù đắp phần vốn còn thiếu trong đợt chào bán nhằm đảm bảo phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết tùy vào tình hình thực tế tại thời điểm chào bán cổ phiếu. HĐQT có trách nhiệm báo cáo với cổ đông về điều khoản ủy quyền này và các vấn đề có liên quan khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty tại phiên họp ĐHĐCĐ gần nhất.

6. Không áp dụng chào mua công khai

Căn cứ vào Điểm (a), Khoản 2, Điều 35 của Luật Chứng khoán, thủ tục chào mua công khai sẽ không được áp dụng đối với nhà đầu tư chiến lược có tỷ lệ sở hữu cổ phần vượt qua các ngưỡng thông báo chào mua công khai theo Khoản 1, Điều 35 của Luật Chứng khoán sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo phương án phát hành tại mục 2 nêu trên.

7. **Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây đảm bảo tuân thủ các quy định tỷ lệ sở hữu đối với nhà đầu tư nước ngoài được UBCK chấp thuận.

III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG GIAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Quyết định các vấn đề cụ thể được giao trong PAPH, cụ thể:

- a. Quyết định nội dung các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu mà Công ty là một bên ký kết hoặc ban hành liên quan đến việc chào bán cổ phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Công ty liên quan đến cổ phiếu chào bán riêng lẻ, bao gồm cả hồ sơ đăng ký chào bán, hồ sơ đăng ký lưu ký cổ phiếu, hồ sơ niêm yết bổ sung (sau đây gọi chung là "Tài liệu hồ sơ")
- b. Quyết định việc Công ty ký kết và tổ chức thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các Tài liệu hồ sơ cũng như việc sửa đổi, bổ sung các Tài liệu hồ sơ (nếu cần thiết)
- c. Quyết định và xử lý các vướng mắc phát sinh, kể cả việc sửa đổi, điều chỉnh, hoàn thiện PAPH tùy theo tình hình thực tế (trừ các một số nội dung sau: số lượng cổ phiếu chào bán; loại cổ phiếu chào bán; giá chào bán; tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư và danh sách nhà đầu tư dự kiến chào bán; phương thức xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết)
- d. Quyết định việc sửa đổi và điều chỉnh các tài liệu khác trong hồ sơ đăng ký chào bán tùy theo tình hình thực tế hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)

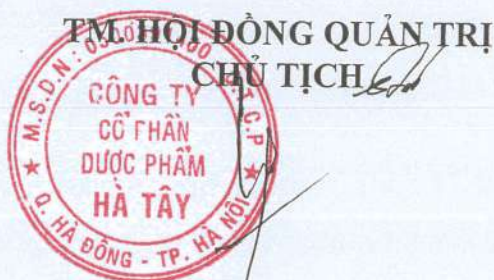
- e. Quyết định các vấn đề khác có liên quan.
2. Chuyển giao tất cả các văn bản, thông báo sẽ được ký và/hoặc chuyển giao bởi Công ty theo quy định tại/có liên quan đến các Tài liệu hồ sơ.
 3. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ, đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán thành công, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây: (i) quyết định các hồ sơ, tài liệu nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”), Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”), các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan; (ii) làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng, các đơn vị có liên quan về Tài liệu hồ sơ và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán, đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu; (iii) thực hiện chào bán, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung; và (iv) thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm thực hiện thành công việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ, đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại VSD và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên HNX.
 4. Lựa chọn (các) tổ chức, đơn vị cung cấp dịch vụ tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu (nếu cần thiết).
 5. Quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các Tài liệu hồ sơ để hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại VSD và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên HNX.
 6. Chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ, đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật.
 7. Tổ chức thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đăng ký, giải trình (nếu có).
 8. Thực hiện việc cập nhật, sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 6 (Vốn điều lệ, cổ phần) Điều lệ Công ty cũng như các giấy tờ pháp lý khác (nếu có) theo đúng quy định pháp luật và kết quả thực tế của đợt chào bán.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV Hội đồng quản trị;
- TV Ban Kiểm soát;
- Lưu VP.



DS. Lê Văn Lớ

11/11/11

The first of the two main parts of the report is the 'Introduction'. This section sets out the context of the study and the objectives of the research. It also provides a brief overview of the methodology used in the study.

The second main part of the report is the 'Results' section. This section presents the findings of the study in a clear and concise manner. It includes a detailed analysis of the data and a discussion of the implications of the findings.

The final part of the report is the 'Conclusion'. This section summarizes the key findings of the study and provides recommendations for future research. It also discusses the limitations of the study and the potential for further exploration of the topic.

11/11/11
 11/11/11

11/11/11
 11/11/11



11/11/11
 11/11/11

11/11/11
 11/11/11



Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

Số: 231. / TTr-DHT

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về việc bổ sung chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc bổ sung chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh phù hợp với Thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

1. Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây,

2. Bổ sung chi tiết ngành nghề kinh doanh đã đăng ký như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh vacxin, sinh phẩm y tế; Mua bán hoá chất và hoá chất xét nghiệm (Trừ loại hoá chất Nhà nước cấm); Kinh doanh dược phẩm, dược liệu, mỹ phẩm, thực phẩm thuốc và trang thiết bị y tế (không bao gồm các hoạt động dự trữ quốc gia); Nghị định 94/2017/NĐ-CP và Nghị định 31/2021/NĐ-CP	4649	
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ bảo quản thuốc; Xuất nhập khẩu dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm thuốc và trang thiết bị y tế (không bao gồm các hoạt động	8299	

dự trữ quốc gia); Nghị định 94/2017/NĐ-CP và Nghị định 31/2021/NĐ-CP		
--	--	--

3. Đại hội đồng cổ đông sửa đổi nội dung điều lệ:

Bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký tại Điều 4 (ngành, nghề kinh doanh) của bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DS. Lê Văn Lớ

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chi tiết
1	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649	
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8399	